TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 240/2021/VHNGĐ-ST	*Thành phố Vinh, ngày 02 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 11 tháng 10 năm 2021 giữa những người yêu cầu:

Chị Đặng Thị T - Sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm 17, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

và anh Lê Xuân H – sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 17, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành đã được ghi tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Lê Xuân H

1.2. Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thị T và anh Lê Xuân H thống nhất vợ chồng có một con chung là cháu Lê Đặng C – sinh ngày 12/03/2018. Nay ly hôn chị Đặng Thị T và anh Lê Xuân H thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là cháu Lê Đặng C – sinh ngày 12/03/2018 cho anh Lê Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đặng Thị T do anh Lê Xuân H không yêu cầu.

Chị Đặng Thị T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

1.3. Về quan hệ tài sản: Chị Đặng Thị T và anh Lê Xuân H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Các đương sự
- UBND xã Nghi Ân, TP Vinh
(theo Giấy CNKH số 30/2019 quyển số 01)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến